

Số: 04 /PA-UBND

Tân Hội, ngày 25 tháng 9 năm 2026

PHƯƠNG AN
Đánh số và gắn biển số nhà, công trình xây dựng trên
địa bàn xã Tân Hội

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Tân Hội được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Tân Hội cũ, xã Tân Thành, xã Tân An, xã Tân Hòa theo Nghị quyết số 1654/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh An Giang năm 2025, chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025. Xã có địa giới hành chính phía Đông giáp xã Thoại Sơn, xã Thạnh An TP Cần Thơ; phía Tây giáp phường Vĩnh Thông; phía Nam giáp xã Tân Hiệp, xã Tân Hội; phía Bắc giáp xã Mỹ Thuận. Xã có diện tích tự nhiên là 146,26 km², có 19 ấp và 284 Tổ NDTQ, dân số 11.595 hộ với 49.464 nhân khẩu, gồm các dân tộc kinh (chiếm 99,26%), Khmer (chiếm 0,38%), Hoa (chiếm 0,04%), dân tộc khác (chiếm 0,32%).

Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, xã Tân Hội đã nỗ lực phấn đấu tập trung phát triển mạnh mẽ toàn diện trên nhiều lĩnh vực và đạt được nhiều thành tựu quan trọng; đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện nâng lên; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã luôn được bảo đảm; công tác quản lý Nhà nước về an ninh, trật tự được tăng cường; Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” được xây dựng, củng cố, có bước phát triển mới, đảm bảo an ninh, trật tự phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Luật nhà ở số 27/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Thông tư số 08/2024/TT-BXD ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Bộ Xây dựng quy định đánh số và gắn biển số nhà, công trình xây dựng;

Thông tư số 09/2025/TT-BXD ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và phân cấp cho chính quyền địa phương;

Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Công văn số 232/UBND-KT ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện đánh số và gắn biển số nhà, công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh An Giang.

III. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích của việc ban hành Phương án

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện yêu cầu giao tiếp, tiếp nhận các thông tin, thư tín, liên lạc, giao dịch thương mại, giao dịch dân sự và các giao dịch khác.

- Góp phần chỉnh trang diện mạo đô thị và các điểm dân cư nông thôn; quản lý tốt về nhà, đất, thông tin liên lạc, hành chính, an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy và quản lý dân cư theo quy định của pháp luật.

- Hiện nay, trên địa bàn xã Tân Hội không có nhà chung cư nên không xây dựng Phương án đối với nhà chung cư.

2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

2.1. Phạm vi áp dụng: Phương án này áp dụng đối với việc đánh số nhà và gắn biển số nhà tại các khu vực mới xây dựng, các khu vực đã hình thành và các điểm dân cư nông thôn thuộc địa bàn xã Tân Hội.

2.2. Đối tượng áp dụng

a. Nhà ở riêng lẻ và các công trình xây dựng khác (trừ các loại nhà xây dựng không phép hoặc trái phép trong khu vực cấm xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng).

b. Nhóm nhà, ngôi nhà, tầng nhà, căn hộ, các tuyến dân cư nông thôn mới, khu tái định cư trên địa bàn xã.

2.3. Giải thích từ ngữ

Trong Phương án này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “Đánh số nhà” là việc xác định số nhà theo các nguyên tắc quy ước thống nhất.

2. “Gắn biển số nhà” là việc xác định để gắn biển vào vị trí lắp đặt biển số nhà theo nguyên tắc thống nhất.

3. “Nhóm nhà” là tập hợp nhiều ngôi nhà có vị trí gần nhau, được sắp xếp theo những nguyên tắc nhất định và cách biệt với những ngôi nhà khác bởi hàng rào, đường giao thông.

4. “Ngõ (kiệt)” là lối đi lại trong cụm dân cư, có ít nhất một đầu thông ra đường hoặc phố (nhánh của đường hoặc phố).

5. “Ngách (hẻm)” là lối đi lại trong cụm dân cư có một đầu thông ra ngõ, không trực tiếp thông ra đường, phố.

6. “Nhà mặt đường, phố” là nhà có cửa ra vào chính được mở ra đường, phố.

7. “Nhà trong ngõ” là nhà có cửa ra vào chính được mở ra ngõ.

8. “Nhà trong ngách” là nhà có cửa ra vào chính được mở ra ngách.

IV. NGUYÊN TẮC ĐÁNH SỐ NHÀ

1. Nguyên tắc đánh số nhà mặt đường và nhà trong hẻm

1.1 Đánh số nhà:

a. Đánh số nhà mặt đường được sử dụng dãy số tự nhiên (1, 2, 3. . ., n) với thứ tự từ nhỏ đến lớn theo chiều quy định tại khoản 1.2 Mục này. Nhà phía bên trái theo chiều đánh số được sử dụng số lẻ (1, 3, 5, 7..., n), nhà phía bên phải được sử dụng số chẵn (2, 4, 6, 8, ..., n).

b. Đánh số nhà trong hẻm được sử dụng dãy số tự nhiên (1, 2, 3, 4, ..., n) với thứ tự từ số nhỏ đến số lớn theo chiều quy định tại khoản 1.2 Mục này. Nhà bên trái lấy số lẻ (1, 3, 5, 7, ..., n), nhà bên phải lấy số chẵn (2, 4, 6, 8, ..., n) và có dấu (/) tùy theo hẻm chính hay hẻm phụ.

1.2 Chiều đánh số nhà:

a. Chiều đánh số nhà được thực hiện theo hướng từ Bắc xuống Nam, từ Đông sang Tây, từ Đông Bắc sang Tây Nam, từ Đông Nam sang Tây Bắc.

b. Trường hợp hẻm chính chỉ có một đầu thông ra đường thì chiều đánh số nhà được thực hiện từ nhà đầu hẻm chính sát với đường đến nhà cuối hẻm. Trường hợp hẻm chính lấy số và đặt tên theo đường, hẻm chính thông ra đường cả hai phía, thì chiều đánh số nhà từ nhà đầu hẻm chính sát với đường mà hẻm đó mang số và đặt tên theo đường đến cuối hẻm bên kia. Trường hợp hẻm phụ chỉ có một đầu thông ra hẻm chính thì chiều đánh số nhà được thực hiện từ nhà đầu hẻm phụ sát với hẻm chính đến nhà cuối hẻm phụ.

c. Đối với hẻm phụ là lối đi lại trong cụm dân cư thì chiều đánh số nhà được áp dụng theo nguyên tắc quy định tại điểm b khoản 1.2 Mục này. Số hẻm lấy theo số nhà nằm kề ngay trước đầu hẻm đó.

2. Nguyên tắc đánh tên đối với nhóm nhà ngôi nhà trong khu nhà

2.1 Nguyên tắc đánh tên nhóm nhà

Trong một khu có nhiều nhà tạo thành các nhóm nhà mà các lối đi giữa các nhóm nhà không được đặt tên (tên đường, tên hẻm) thì cần phải đánh tên nhóm nhà theo quy định sau:

a. Việc đánh tên nhóm nhà được áp dụng chữ cái in hoa của tiếng Việt (A, B, C...) sắp xếp theo thứ tự trong bảng chữ cái tiếng Việt với chiều theo nguyên tắc sắp xếp các nhóm nhà trong khu vực đó.

b. Trường hợp khu nhà trong một biển số nhà, có nhiều nhóm nhà thì chiều đánh tên nhóm nhà được bắt đầu từ nhóm nhà nằm gần lối vào khu nhà đi dần vào phía cuối khu nhà. Trường hợp các nhóm nhà nằm hai bên trục đường giao thông nội bộ thì chiều đánh tên nhóm nhà cũng xác định theo phương pháp này, các nhóm nhà nằm phía bên trái đường nội bộ đánh tên A, C, Đ, G, I ..., các nhóm nhà phía bên phải đường nội bộ đánh tên B, D, E, H, K

2.2. Nguyên tắc đánh tên ngôi nhà trong một nhóm nhà

Tên ngôi nhà trong nhóm nhà được viết bằng tên ghép của tên nhóm nhà và số thứ tự của ngôi nhà trong nhóm nhà đó (ví dụ A10, B15, C4 ...). Trong đó, tên nhóm nhà được xác định theo quy định tại mục VI của Phương án này. Số thứ tự của ngôi nhà được dùng là các số tự nhiên (1, 2, 3..., n). Chiều đánh số thứ tự của ngôi nhà trong nhóm nhà được xác định theo nguyên tắc sắp xếp các ngôi nhà trong nhóm nhà đó.

3. Xử lý nhà phát sinh

3.1. Sử dụng số nhà cũ kèm chữ cái in hoa (ví dụ: giữa nhà số 10 và 12 phát sinh nhà mới thì đánh 10A) hoặc sử dụng số phụ (ví dụ: 10-1, 10-2).

3.2. Trường hợp nhà xây mới xen trên đất của khuôn viên nhà cũ thì đánh số nhà đó bằng tên ghép của số nhà cũ và một chữ cái in hoa của tiếng Việt (ví dụ A). Nếu có nhiều nhà mới thì sử dụng các chữ cái in hoa của tiếng Việt thứ tự A, B, C, ..., N và xác định chiều đánh số theo nguyên tắc quy định tại mục IV của Phương án này.

3.3. Trường hợp nhà được xây dựng lại trên khuôn viên nhiều nhà cũ thì nhà được mang số của nhà cuối cùng của dãy nhà cũ bị phá dỡ của đường (hoặc hẻm) đó.

3.4. Trường hợp một nhà mặt đường, mặt hẻm được phân chia thành hai nhà do phát sinh thêm chủ sở hữu mới thì một nhà được mang số nhà cũ và một nhà được đánh số bằng tên ghép của số nhà cũ và một chữ cái in hoa tiếng Việt (A). Nếu được phân chia thành nhiều nhà thì việc ghi chữ in hoa tiếng Việt theo thứ tự A, B, C ... và xác định chiều theo quy định tại Phương án này.

3.5. Trường hợp đường cũ phân chia thành nhiều đường, hẻm được mở rộng thành đường mới hoặc nhiều đường nhập thành đường phố mới thì các nhà mặt đường phải được đánh số và gắn biển số nhà theo quy định tại Phương án này nhưng biển số nhà cũ vẫn được giữ lại trong thời hạn hai năm và được gắn phía dưới biển số nhà mới.

3.6. Đánh số nhà bổ sung tại đường, hẻm xây dựng dở dang

- Trường hợp đường, hẻm có ít nhà mới được xây thêm thì nhà mới xây được đánh số theo số nhà chính kèm chữ cái tiếng Việt in hoa theo nguyên tắc quy định tại khoản 3.1 Mục IV của Phương án này.

- Trường hợp đường, hẻm có nhiều nhà mới được xây thêm và có nhiều nhà đánh số sai nguyên tắc thì thực hiện đánh lại số nhà của cả tuyến đường, tuyến hẻm.

4. Đối với các tuyến đường chưa có tên

Tạm thời đánh số theo tên dự án hoặc tên tuyến dân cư được UBND xã phê duyệt trong đồ án quy hoạch nông thôn mới.

V. QUY ĐỊNH VỀ GẮN BIỂN SỐ NHÀ

1. Gắn biển số nhà mặt đường và nhà trong hẻm

1.1. Mỗi nhà mặt đường, nhà trong hẻm được gắn một biển số nhà. Trường hợp một nhà có nhiều cửa ra vào từ nhiều đường, hẻm khác nhau thì biển số nhà được gắn ở cửa chính. Nếu nhà có cửa chính ở tại góc hai đường, góc hai hẻm thì nhà đó được đánh số và gắn biển số theo đường, hẻm lớn hơn (hoặc đường, hẻm dài hơn).

1.2. Biển số nhà được gắn tại cửa đi sát hè đường hoặc hẻm, phía trên cửa đi chính. Trường hợp nhà có hàng rào sát hè đường hoặc sát hẻm thì biển số nhà được gắn tại cột trụ cổng chính phía bên trái (theo chiều từ phía ngoài vào nhà) ở độ cao là hai mét.

2. Gắn biển tên nhóm nhà, ngôi nhà

2.1. Biển tên nhóm nhà được đặt tại một góc của nhóm nhà đó, trên vỉa hè gần với đường lớn nhất.

2.2. Biển tên ngôi nhà được đặt tại mặt đứng và bức tường đầu hồi của ngôi nhà. Tại mặt đứng biển được đặt tại vị trí tầng 1 trong trường hợp nhà một tầng, tại tầng 2 trong trường hợp nhà nhiều tầng. Tại bức tường đầu hồi biển được đặt tại vị trí có độ cao bằng hai phần ba chiều cao nhà trong trường hợp nhà cao từ mười bảy mét trở xuống, được đặt tại vị trí có độ cao chín mét (09 mét) trong trường hợp nhà cao trên mười bảy mét (17 mét).

2.3. Việc gắn biển số tầng nhà, biển số cầu thang do đơn vị thực hiện gắn biển quyết định để đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể và đảm bảo dễ nhận biết, dễ quan sát.

VI. CẤU TẠO CÁC LOẠI BIỂN SỐ NHÀ

1. Các loại biển được sử dụng gồm 6 loại sau đây:

- 1.1. Biển số nhà mặt đường.
- 1.2. Biển số nhà trong hẻm chính, hẻm phụ.
- 1.3. Biển tên nhóm nhà.
- 1.4. Biển tên ngôi nhà.
- 1.5. Biển số tầng nhà.

1.6. Biển số cầu thang.

2. Cấu tạo các loại biển

2.1. Màu sắc và chất liệu của biển

Cấu tạo, màu sắc và chất liệu các loại biển số nhà thuộc địa bàn tỉnh An Giang được thống nhất chung một mẫu. Nền biển số màu xanh da trời (đậm), chữ và số màu trắng, đường chỉ viền màu trắng. Chất liệu được làm bằng Mica dày 05 mm.

2.2. Kích thước từng loại biển

a) Biển số nhà mặt đường

Biển có 1 hoặc 2 chữ số (chiều rộng x chiều cao) 200 mm x 150 mm

Biển 3 chữ số 230 mm x 150 mm

Biển 4 chữ số 260 mm x 150 mm

b) Biển số nhà trong hẻm

Biển số nhà trong hẻm chính:

- Biển số hẻm có 1 chữ số, có dấu / và dưới dấu / có 1 hoặc 2 chữ số (chiều rộng x chiều cao) 200 mm x 150 mm.

- Biển số hẻm có 2 chữ số, có dấu / và dưới dấu / có 1 hoặc 2 chữ số (chiều rộng x chiều cao) 230 mm x 150 mm.

- Biển số hẻm có 3 chữ số, có dấu / và dưới dấu / có 1 hoặc 2 chữ số (chiều rộng x chiều cao) 260 mm x 150 mm.

Biển số nhà mặt hẻm chính nếu tăng mỗi chữ hoặc số trên dấu / thì cộng thêm vào chiều rộng của bảng số là 30 mm; nếu tăng mỗi chữ hoặc số dưới dấu / thì cộng thêm vào chiều rộng của bảng số là 20 mm.

Biển số nhà trong hẻm phụ:

- Biển số hẻm có 1 chữ số, có dấu /; dưới dấu / có 1 hoặc 2 chữ số và dưới dấu / kế tiếp có 1 hoặc 2 chữ số (chiều rộng x chiều cao) 260 mm x 150 mm.

- Biển số hẻm có 2 chữ số, có dấu /; dưới dấu / có 1 hoặc 2 chữ số và dưới dấu / kế tiếp có 1 hoặc 2 chữ số (chiều rộng x chiều cao) 290 mm x 150 mm.

- Biển số hẻm có 3 chữ số, có dấu /; dưới dấu / có 1 hoặc 2 chữ số và dưới dấu / kế tiếp có 1 hoặc 2 chữ số (chiều rộng x chiều cao) 320 mm x 150 mm.

Biển số nhà mặt hẻm phụ nếu tăng mỗi chữ hoặc số trên dấu / kế tiếp thì cộng thêm vào chiều rộng của bảng số là 20 mm; nếu tăng mỗi chữ hoặc số dưới dấu / kế tiếp thì cộng thêm vào chiều rộng của bảng số là 15 mm.

c) Biển số căn hộ (hoặc phòng):

Biển 3 chữ số (chiều rộng x chiều cao) 170 mm x 100 mm.

Biển 4 chữ số (chiều rộng x chiều cao) 190 mm x 100 mm.

d) Biển tên nhóm nhà:

- Biển có 1 chữ cái in hoa của tiếng Việt (A, B, C...) và có 1 chữ số thứ tự của nhóm nhà đó (chiều rộng x chiều cao) 350 mm x 250 mm.

- Biển có 1 chữ cái in hoa của tiếng Việt (A, B, C...) và có hai chữ số thứ tự của nhóm nhà đó (chiều rộng x chiều cao) 400 mm x 250 mm.

Biển số tên nhóm nhà nếu tăng mỗi chữ số thứ tự của nhóm nhà đó thì cộng thêm vào chiều rộng của bảng số là 50 mm.

đ) Biển tên ngôi nhà (chiều rộng x chiều cao): 850 mm x 650 mm

e) Biển số tầng (chiều rộng x chiều cao): 300 mm x 300 mm

g) Biển số cầu thang (chiều rộng x chiều cao): 300 mm x 300 mm

2.3. Cách ghi trên biển số

Các loại biển quy định tại điểm a, c, đ, e, g khoản 2.2 Mục này được thực hiện theo Văn bản hợp nhất số 05/VBHN-BXD ngày 13/02/2026 của Bộ Xây dựng về đánh số và gắn biển số nhà, công trình xây dựng.

Cách ghi các loại biển phải đảm bảo nguyên tắc đơn giản, dễ tìm địa chỉ của nhà.

VII. XỬ LÝ TỒN TẠI VỀ ĐÁNH SỐ VÀ GẮN BIỂN SỐ NHÀ

1. Việc đánh số và gắn biển số nhà theo quy định áp dụng đối với những khu vực mới xây dựng, khu vực chưa đánh số nhà. Đối với phố cổ, phố cũ, khu vực đã có số nhà trước đây thì Ủy ban nhân dân xã quyết định để đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể;

2. Trường hợp nhà xây mới xen trên đất của khuôn viên nhà cũ thì đánh số nhà đó bằng tên ghép của số nhà cũ và một chữ cái in hoa của tiếng Việt (ví dụ: A). Nếu có nhiều nhà mới thì việc ghi chữ cái in hoa tiếng Việt theo thứ tự A, B, C, ..., M và xác định chiều theo nguyên tắc quy định;

3. Trường hợp nhà được xây dựng lại trên đất khuôn viên nhiều nhà cũ thì nhà được mang số của nhà cuối cùng của dãy nhà cũ bị phá dỡ của đường, phố (hoặc ngõ, ngách) đó;

4. Đối với các trường hợp khác thì Ủy ban nhân dân xã rà soát, xem xét, quyết định việc tổ chức thực hiện đánh số và gắn biển số nhà để đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ, hiệu quả, ổn định chính trị, xã hội, không gây xáo trộn trong đời sống sinh hoạt của nhân dân và thực hiện theo nguyên tắc.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp giấy chứng nhận biển số nhà:

1.1. Quy trình đề nghị cấp biển số nhà:

*** Thành phần hồ sơ đề nghị cấp biển số nhà:**

- Đơn đề nghị cấp biển số nhà (theo mẫu quy định của địa phương).
- Giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở (Bản sao có chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu), bao gồm một trong các giấy tờ:
 - + Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.
 - + Giấy phép xây dựng (đối với nhà mới xây phải có giấy phép).
 - + Hợp đồng mua bán nhà, quyết định giao đất hoặc các giấy tờ hợp pháp khác chứng minh quyền sở hữu nhà, đất theo quy định pháp luật.
- Văn bản ủy quyền (Bản chính - nếu chủ nhà ủy quyền cho người khác đi làm thay).
- Giấy tờ tùy thân: Bản sao Căn cước công dân của người đứng đơn.

*** Quy trình thực hiện:**

- Bước 1: Nộp hồ sơ

+ Người dân nộp bộ hồ sơ đã chuẩn bị tại Trung tâm phục vụ hành chính công của UBND xã.

- Bước 2: Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ

- + Công chức tiếp nhận kiểm tra tính pháp lý và đầy đủ của hồ sơ.
- + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Viết phiếu hẹn trả kết quả cho người dân.
- + Nếu hồ sơ thiếu, chưa hợp lệ: Hướng dẫn người dân sửa đổi, bổ sung bằng văn bản.

- Bước 3: Xác minh thực địa và xử lý hồ sơ

+ Công chức chuyên môn phối hợp cùng Ban lãnh đạo áp tiến hành khảo sát, kiểm tra thực địa.

+ Đối chiếu vị trí căn nhà với quy hoạch chung, sơ đồ đánh số nhà của tuyến đường, ngõ tại địa phương để xác định số nhà chính xác (đảm bảo tính liên tục, khoa học, không bị trùng lặp).

+ Lập biên bản xác minh và làm tờ trình trình Lãnh đạo ký văn bản/chứng nhận cấp số nhà.

- Bước 4: Trả kết quả và gắn biển số nhà

+ Đến hẹn, người dân đến Trung tâm phục vụ hành chính công của UBND xã nhận Chứng nhận số nhà.

+ Sau khi có quyết định cấp số nhà, chủ sở hữu có trách nhiệm tự mua/đặt đúc biển số nhà theo đúng quy chuẩn kích thước, màu sắc quy định của địa phương và tiến hành gắn biển số trước cửa nhà.

2. Kinh phí thực hiện:

2.1. Kinh phí để đánh số nhà, gắn biển tên hẻm sử dụng ngân sách địa phương. Kinh phí gắn biển số (bao gồm biển số nhà, biển số căn hộ; biển tên nhóm nhà, ngôi nhà; biển số tầng nhà) sử dụng từ nguồn thu lệ phí cấp biển số nhà.

2.2. Mức chi trực tiếp cho việc sản xuất và lắp đặt biển số nhà, căn hộ không vượt quá mức quy định về lệ phí cấp biển số nhà; trường hợp phải gắn lại biển số nhà bị hư hỏng, bị mất thì mức chi trực tiếp không quá 70% mức cấp mới.

2.3. Việc quản lý kinh phí đánh số và gắn biển số nhà, mức thu lệ phí cấp biển số nhà thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2024/TT-BXD ngày 30 tháng 08 năm 2024 của Bộ Xây dựng.

2.4. Chủ sở hữu nhà hoặc người đại diện cho chủ sở hữu có trách nhiệm nộp lệ phí cấp biển số nhà. Trường hợp không xác định được chủ sở hữu thì người đang sử dụng có trách nhiệm nộp lệ phí cấp biển số nhà.

2.5. Chủ sở hữu nhà (hoặc người sử dụng nhà) có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ biển số nhà đã được gắn. Khi biển số nhà bị hư hỏng, bị mất, chủ sở hữu nhà (hoặc người sử dụng nhà) dùng giấy chứng nhận số nhà đã được cấp đề nghị Ủy ban nhân dân xã gắn biển số nhà hoặc thay biển số mới. Trường hợp giấy chứng nhận số nhà bị hư hỏng, bị mất, chủ sở hữu nhà (hoặc người sử dụng nhà) phải làm đơn đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã cấp giấy chứng nhận số nhà mới.

2.6. Người có hành vi vi phạm quy định này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính. Nếu gây thiệt hại cho người khác thì phải bồi thường cho người bị thiệt hại theo quy định của pháp luật về dân sự.

3. Trách nhiệm của các phòng ban:

3.1. Phòng Kinh tế xã:

- Phối hợp với Công an xã và các Trưởng ấp tiến hành kiểm kê thực địa, lập danh sách các hộ chưa có số nhà hoặc số nhà trùng lặp; danh mục các tuyến đường, tuyến dân cư dự kiến đánh số.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã và các Trưởng ấp thực hiện lấy ý kiến thông qua việc niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã, nhà văn hóa và thông báo trên hệ thống truyền thanh địa phương.

- Tổng hợp ý kiến góp ý; chỉnh sửa, hoàn thiện phương án và tham mưu UBND xã gửi Sở Xây dựng thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Trên cơ sở phương án được phê duyệt, tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định.

- Lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách và các quy định liên quan.

- Chịu trách nhiệm chính trong việc thu thập, cập nhật và quản lý dữ liệu về số nhà trên địa bàn; bảo đảm tính chính xác, đồng bộ. Chịu trách nhiệm toàn

diện trước Ủy ban nhân dân xã về tiến độ và kết quả thực hiện trên địa bàn; định kỳ hàng tháng báo cáo tiến độ về Sở Xây dựng để tổng hợp.

3.2. Phòng Văn hóa – Xã hội; Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã:

Phối hợp, tổ chức tuyên truyền các thông tư, kế hoạch, chủ trương, chính sách trong việc gắn biển số nhà theo quy định để Nhân dân được biết, hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ khi thực hiện đánh số, gắn biển số nhà.

3.3. Công an xã:

- Phối hợp Phòng Kinh tế thực hiện đánh số nhà trên địa bàn.
- Phân công lực lượng tham gia phối hợp thực hiện tuyên truyền, khảo sát địa bàn, thu thập thông tin về nhà ở, công trình xây dựng để lập danh sách, sơ đồ địa chỉ, gắn biển số nhà theo quy định và kiểm tra, xử lý các hành vi sai phạm, tranh chấp về số nhà hoặc địa chỉ không rõ ràng.
- Cập nhật thông tin số nhà mới vào Cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia đảm bảo đồng bộ, phục vụ cho quản lý cư trú, hành chính, an ninh trật tự,...

4. Chủ sở hữu:

4.1. Chủ sở hữu nhà (hoặc người sử dụng nhà) có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ biển số nhà đã được gắn. Khi biển số nhà bị hư hỏng, bị mất, chủ sở hữu nhà (hoặc người sử dụng nhà) dùng giấy chứng nhận số nhà đã được cấp đề nghị Ủy ban nhân dân xã gắn biển số nhà hoặc thay biển số mới. Trường hợp giấy chứng nhận số nhà bị hư hỏng, bị mất, chủ sở hữu nhà (hoặc người sử dụng nhà) phải làm đơn đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã cấp giấy chứng nhận số nhà mới.

4.2. Chủ sở hữu có hành vi vi phạm quy định này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính. Nếu gây thiệt hại cho người khác thì phải bồi thường cho người bị thiệt hại theo quy định của pháp luật về dân sự.

5. Ban Lãnh đạo các ấp:

- Rà soát, lập hồ sơ đánh biển số nhà, biển tên, ngõ, hẻm báo cáo Phòng Kinh tế trình thẩm định, trình Ủy ban nhân dân xã xem xét quyết định.
- Phối hợp triển khai thực hiện đánh số, gắn biển số nhà và trao chứng nhận biển số nhà cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn.
- Tuyên truyền, phổ biến và đôn đốc tổ chức, cá nhân trên địa bàn chấp hành quy định về đánh số và gắn biển số nhà.
- Kiểm tra các hành vi vi phạm quy định về đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn, báo cáo Phòng Kinh tế xử lý những trường hợp vi phạm.
- Phối hợp với cơ quan Công an xã trong việc triển khai thực hiện đánh số và gắn biển số nhà bảo đảm thông tin, dữ liệu về số nhà kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi có yêu cầu.

- Thực hiện quản lý, theo dõi tình hình đánh số, gắn biển số nhà trên địa bàn. Báo cáo Phòng Kinh tế định kỳ và đột xuất.

Trên đây là Phương án tổ chức đánh số và gắn biển số nhà trên địa bàn xã Tân Hội./

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng tỉnh An Giang;
- Đảng ủy, HĐND xã;
- CT và các PCT.UBND xã;
- UB.MTTQ, đoàn thể xã;
- Phòng Kinh tế, VH-XH xã;
- Công an xã;
- Ban Lãnh đạo ấp;
- LĐVP, CVNC (nhanh);
- Lưu: VT, PKT, nhau.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



★ **Nguyễn Hoài Vũ**